

## 2. PHẦN ĐỊA LÍ

Trong cuốn sách này có các dạng bài sau: Bài học tìm hiểu kiến thức, kĩ năng mới (20 bài) và bài thực hành (5 bài).

### 2.1. Bài học tìm hiểu kiến thức, kĩ năng mới

#### 2.1.1. Căn cứ thiết kế và tổ chức kế hoạch bài dạy dạng bài hình thành kiến thức, kĩ năng mới

Việc thiết kế và tổ chức các bài học tìm hiểu kiến thức, kĩ năng mới trong SGK Địa lí lớp 6 nên căn cứ vào những định hướng cơ bản sau đây:

– Thứ nhất, cách thức triển khai nội dung của các bài học được đề cập trong mục 2.3. Cấu trúc bài học của tài liệu này.

– Thứ hai, cấu trúc một kế hoạch bài dạy được hướng dẫn trong chương trình tập huấn giáo viên thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (ETEP). Theo đó, mỗi kế hoạch bài dạy được triển khai theo thành các hoạt động cụ thể gồm: Khởi động bài học; các hoạt động hình thành kiến thức, kĩ năng mới (khám phá), hoạt động luyện tập, hoạt động vận dụng.

– Thứ ba, mỗi kế hoạch bài dạy cần được thiết kế theo những định hướng cơ bản được đề cập trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 – chương trình môn Địa lí THCS; nhấn mạnh việc tổ chức các hoạt động học để học sinh tự khám phá tri thức, kĩ năng góp phần hình thành các năng lực đặc thù, năng lực chung và phẩm chất; đa dạng hóa các phương pháp dạy học, giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực; chú trọng khâu đánh giá trong từng hoạt động học và mỗi bài học/chủ đề.

#### 2.1.2. Hướng dẫn tổ chức kế hoạch bài dạy dạng bài hình thành kiến thức, kĩ năng mới

Dưới đây trình bày gợi ý của nhóm tác giả đối với việc tổ chức dạng bài hình thành kiến thức, kĩ năng mới thông qua 4 hoạt động với những định hướng về phương pháp tiếp cận thông qua một ví dụ cụ thể: *Bài 1. Hệ thống kinh, vĩ tuyến và tọa độ địa lí.*

Hoạt động	Hướng dẫn tổ chức dạng bài hình thành kiến thức, kĩ năng mới	Ví dụ minh họa
<p><b>Khởi động</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Mục tiêu của hoạt động khởi động là đặt vấn đề cho bài học, tạo tâm thế để học sinh sẵn sàng tham gia vào các hoạt động học tập cũng như định hướng mục tiêu và nội dung về kiến thức, kĩ năng trong bài học mới.</li> <li>– GV nên khai thác hiệu quả phần mở đầu trong mỗi bài của cuốn sách này vì các tình huống trong phần này gợi sự tò mò của học sinh, lôi cuốn các em vào bài học; các tình huống này GV có thể tham khảo thêm thông tin và cách thức tổ chức trong cuốn sách giáo viên.</li> <li>– GV cũng cần giới thiệu cho học sinh về các yêu cầu cần đạt của bài học một cách rõ ràng. Việc làm này nhằm tạo cơ sở cho việc tổ chức đánh giá trong mỗi hoạt động và khi kết thúc bài học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– GV có thể chọn một trong hai cách sau để khởi động bài học này:</li> <li>+ Cách thứ nhất: kể về các cuộc hành trình của các tàu biển ngày xưa và cách con người xây dựng hệ thống kinh, vĩ tuyến như tình huống được mô tả trong đoạn văn mở đầu.</li> <li>+ Cách thứ hai: GV tổ chức cho học sinh chơi trò chơi “đi tìm kho báu” với 5 – 7 câu hỏi ngắn liên quan đến tình huống mở đầu, một vài nội dung của bài học (Tham khảo trò chơi này trong SGK).</li> <li>– GV giới thiệu cho học sinh về các mục tiêu bài học, tức là những yêu cầu cần đạt được nêu trong mục: “học xong bài học này em sẽ:”</li> </ul>
<p><b>Hình thành kiến thức mới (khám phá)</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Mục tiêu của các hoạt động này là hướng dẫn học sinh tìm hiểu kiến thức, kĩ năng mới của bài học, từ đó góp phần hình thành các năng lực địa lí, năng lực chung và phẩm chất.</li> <li>– GV nên tổ chức một số hoạt động trong <b>Hình thành kiến thức mới</b> dựa vào các yếu tố như: sự phân chia các đơn vị kiến thức trong bài, thời lượng, khả năng của học sinh...Tuy nhiên không nên tổ chức quá nhiều hoạt động vì có thể tốn thời gian và tạo ra sự mất tập trung, thậm chí là mệt mỏi đối với học sinh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Bài <i>Hệ thống kinh, vĩ tuyến và tọa độ địa lí</i> được xây dựng để dạy trong 2 tiết với 3 đơn vị kiến thức, kĩ năng mới vì thế GV có thể phân chia thành 3 hoạt động khám phá:</li> <li>– <b>Hoạt động khám phá 1. Hướng dẫn học sinh tìm hiểu hệ thống kinh, vĩ tuyến</b></li> <li>+ Thời gian: 15 phút</li> <li>+ Hình thức dạy học: Nhóm 2 học sinh</li> <li>+ Phương pháp, kĩ thuật dạy học: Đàm thoại, sử dụng phương tiện trực quan (quả Địa Cầu/tranh ảnh), sử dụng bài tập</li> <li>+ Phương tiện dạy học: Hình 1.1. Kinh tuyến, vĩ tuyến trên quả Địa Cầu, quả Địa Cầu</li> </ul>

	<p>– Về phương pháp: Vận dụng hiệu quả các phương pháp đặc thù của địa lí nhất là phương pháp hướng dẫn học sinh khai thác phương tiện trực quan; kết hợp linh hoạt các hình thức học tập cá nhân, cặp đôi, nhóm nhỏ và toàn lớp; sử dụng hiệu quả, vừa đủ các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực.</p> <p>– Giữa các hoạt động học với nhau GV nên có một hoạt động kết nối ngắn gọn 1 – 2 phút; hoặc tạo ra những “khoảng lặng” để học sinh suy ngẫm, tư duy về nội dung học tập, hoặc để duy trì sự tập trung một cách liên mạch.</p> <p>– Về đánh giá: Mỗi hoạt động cần nên có một phần đánh giá ngắn để kiểm tra mức độ tiếp thu của học sinh, có thể là một câu hỏi, một bài tập nhỏ hoặc một khảo sát nhanh,...</p>	<p>+ Các bước tiến hành:</p> <p><b>Bước 1.</b> GV yêu cầu 2 học sinh ngồi cạnh nhau thực hiện nhiệm vụ học tập trong SGK: <i>Em hãy xác định trên hình 1.1 các đối tượng sau: kinh tuyến gốc, các kinh tuyến Đông, các kinh tuyến Tây, vĩ tuyến Bắc, vĩ tuyến Nam, Xích đạo, bán cầu Bắc, bán cầu Nam.</i></p> <p><b>Bước 2.</b> GV mời đại diện 1 cặp học sinh xác định các yếu tố trên hình 1.1 bằng cách chỉ trên hình vẽ treo tường/màn chiếu; các học sinh khác nhận xét/bổ sung.</p> <p><b>Bước 3.</b> GV hướng dẫn học sinh dựa vào kênh chữ trong mục I. Hệ thống kinh, vĩ tuyến, trao đổi với bạn học để hoàn thành bài tập dạng trắc nghiệm tìm kiếm sự phù hợp (ghép đôi) – ghép các khái niệm Hệ thống kinh tuyến gốc, các kinh tuyến Đông, các kinh tuyến Tây, vĩ tuyến Bắc, vĩ tuyến Nam, Xích đạo, bán cầu Bắc, bán cầu Nam với các mô tả/ định nghĩa về các khái niệm đó (GV có thể lấy bài tập này trong SBT của học sinh). Hoạt động này cũng là một cách đánh giá nội dung kiến thức mục I.</p>
		<p>– <b>Hoạt động khám phá 2. Hướng dẫn học sinh tìm hiểu tọa độ địa lí</b></p> <p>+ Thời gian: 15 phút</p> <p>+ Hình thức dạy học: cá nhân</p> <p>+ Phương pháp, kĩ thuật dạy học: Đàm thoại, sử dụng phương tiện trực quan.</p> <p>+ Phương tiện dạy học: Hình 1.2. Kinh tuyến, vĩ tuyến trên quả Địa Cầu, quả Địa Cầu</p> <p>+ Các bước tiến hành:</p> <p><b>Bước 1.</b> GV yêu cầu 2 học sinh đọc nội dung kênh chữ trong mục II SGK để trả lời 2 câu hỏi:</p> <p><i>Câu 1. Tọa độ địa lí của một điểm trên quả Địa Cầu/ bản đồ được xác định như thế nào?</i></p> <p><i>Câu 2. Khi xác định tọa độ địa lí của một điểm cần lưu ý điều gì?</i></p> <p><b>Bước 2.</b> GV mời đại diện 1 đến 2 học sinh đáp án cho các câu hỏi và giảng giải thêm về cách xác định tọa độ địa lí.</p>



		<p>Bước 3. GV hướng dẫn học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập trong SGK: Quan sát hình 1.2, hãy xác định toạ độ địa lí của các điểm A, B, C, D và ghi ra toạ độ địa lí các điểm đó trong tập/ tài liệu học sinh/ giấy nháp...</p> <p>Đánh giá: GV yêu cầu 2 học sinh ngồi cạnh nhau sẽ kiểm tra kết quả bài tập cho nhau dựa vào đáp án GV cung cấp.</p> <p><b>– Hoạt động khám phá 3. Hướng dẫn học sinh tìm hiểu lưới kinh, vĩ tuyến của bản đồ thế giới</b></p> <p>+ Thời gian: 15 phút</p> <p>+ Hình thức dạy học: Nhóm nhỏ</p> <p>+ Phương pháp, kĩ thuật dạy học: Đàm thoại, sử dụng phương tiện trực quan.</p> <p>+ Phương tiện dạy học: Hình 1.3. Một số lưới kinh vĩ tuyến của bản đồ thế giới.</p> <p>+ Các bước tiến hành:</p> <p><b>Bước 1.</b> GV chia học sinh thành nhóm nhỏ 4 – 5 học sinh tùy vào số lượng.</p> <p><b>Bước 2.</b> GV yêu cầu các nhóm học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập trong SGK:</p> <p>Dựa vào nội dung mô tả lưới kinh, vĩ tuyến của bản đồ thế giới (hình 1.3.a), hãy mô tả đặc điểm lưới kinh, vĩ tuyến của các hình còn lại.</p> <p><b>Bước 3.</b> Đại diện các nhóm học sinh trình bày kết quả thảo luận.</p> <p><b>Đánh giá:</b> GV kiểm tra mức độ hoàn thành nhiệm vụ và chất lượng bài tập qua phiếu thảo luận nhóm.</p>
<p><b>Luyện tập</b></p>	<p>– Mục tiêu của phần này giúp học sinh luyện tập, củng cố, thực hành những kiến thức, kĩ năng đã được cung cấp trong các hoạt động khám phá thông qua những bài tập/nhiệm vụ cụ thể.</p> <p>– Hoạt động luyện tập GV nên để cao vai trò chủ động, tự lực của học sinh khi tổ chức hoạt động học; phát huy vai trò học tập nhóm.</p>	<p>+ Thời gian: 15 phút</p> <p>+ Hình thức dạy học: Nhóm nhỏ</p> <p>+ Phương pháp, kĩ thuật dạy học: Đàm thoại, sử dụng phương tiện trực quan (quả Địa Cầu/ tranh ảnh), sử dụng bài tập</p> <p>+ Phương tiện dạy học: Hình 1.4. Vị trí của các điểm A, B, C, D trên bản đồ thế giới.</p>

	<p>– Về phương pháp: nên là các phương pháp hướng nhiều đến thực hành, luyện tập.</p>	<p>+ Các bước tiến hành:</p> <p><b>Bước 1.</b> GV tổ chức cho các nhóm học sinh đã chia trong hoạt động khám phá 3 và yêu cầu các em hoàn thành nhiệm vụ học tập trong SGK:</p> <p>Dựa vào hình 1.4, em hãy hoàn thành các nhiệm vụ sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Mô tả đặc điểm lưới kinh, vĩ tuyến của bản đồ. (2 điểm)</li> <li>2. Tìm trên bản đồ các vĩ tuyến và ghi vĩ độ của các vĩ tuyến đó (4 điểm)</li> </ol> <p>– Vòng cực Bắc, Vòng cực Nam.</p> <p>– Chí tuyến Bắc, Chí tuyến Nam.</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>3. Xác định toạ độ địa lí của các điểm A, B, C, D (4 điểm)</li> </ol> <p><b>Bước 2.</b> HS thảo luận và hoàn thành nhiệm vụ học tập trong phiếu thảo luận nhóm</p> <p>– <b>Đánh giá:</b> GV cho điểm bài tập dựa vào kết quả thảo luận sau khi đã cung cấp đáp án, hoặc cho các nhóm học sinh đánh giá lẫn nhau.</p>
<b>Vận dụng</b>	<p>– Mục tiêu của phần này là giúp học sinh vận dụng, áp dụng kiến thức, kĩ năng đã được cung cấp, luyện tập vào những tình huống học tập mới, tương tự hoặc mở rộng.</p> <p>– Cũng như hoạt động luyện tập, hoạt động này GV nên để cao vai trò chủ động, tự lực của học sinh</p> <p>– Về phương pháp: Nên sử dụng dạy học tình huống, dạy học giải quyết vấn đề và phương pháp hướng dẫn học sinh tự học,...</p> <p>– Có thể tiến hành cuối mỗi bài học trên lớp hoặc ngoài lớp.</p>	<p>+ Thời gian: 15 phút.</p> <p>+ Hình thức dạy học: Cá nhân.</p> <p>+ Phương pháp, kĩ thuật dạy học: Đàm thoại, sử dụng phương tiện trực quan.</p> <p>+ Phương tiện dạy học: Bản đồ hành chính Việt Nam.</p> <p>Bước 1. GV cung cấp cho học sinh các bản đồ Việt Nam (bản đồ trống).</p> <p>Bước 2. GV yêu cầu các em tìm kiếm bản đồ hành chính Việt Nam dựa trên những nguồn do GV cung cấp, tìm kiếm thông tin về toạ độ các điểm cực. Học sinh ghi chú toạ độ địa lí các điểm cực lên bản đồ (toạ độ và địa danh).</p> <p>Đánh giá: GV kiểm tra mức độ chính xác của việc hoàn thành nhiệm vụ học tập thông qua các bản đồ trống.</p>

## 2.2. Bài thực hành: có 5 bài thực hành trong các chủ đề 2, 3, 4, 6 và 7

Mỗi bài thực hành có cấu trúc, quy trình thực hiện khác nhau

Ví dụ bài 15. Thực hành: Phân tích biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa

### 1) Xác định yêu cầu cần đạt dựa vào chương trình môn học

STT	Yêu cầu cần đạt
1	Phân tích được biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa.
2	Xác định được đặc điểm về nhiệt độ và lượng mưa của một số địa điểm trên bản đồ khí hậu thế giới.

### 2) Chuẩn bị của giáo viên và học sinh

#### a. Chuẩn bị của giáo viên

- Biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa của một số địa điểm.
- Bản đồ các đới khí hậu trên Trái Đất.
- Phiếu học tập so sánh đặc điểm nhiệt độ và lượng mưa của Môn-trê-an (Montreal), Ca-na-đa và Hà Nội, Việt Nam.

#### b. Chuẩn bị của học sinh

- Tập bản đồ Địa lí lớp 6.

### 3) Các hoạt động học

#### a) Hoạt động khởi động

- Phương án 1: GV cho học sinh trả lời nhanh các yếu tố của biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa của một địa điểm bất kì: đường biểu diễn nhiệt độ, cột biểu diễn lượng mưa, số liệu lượng mưa, trục tung nhiệt độ và lượng mưa.
- Phương án 2: GV nhắc lại nội dung chính của bài 13 để dẫn dắt vào bài thực hành này.

b) Hoạt động thực hành 1: Phân tích biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa của Va-len-xi-a và một số địa điểm:

- Phương án 1: Hướng dẫn HS làm việc theo cặp để trả lời 4 câu hỏi trong SGK trang 168, mỗi cặp HS làm vào 1 phiếu học tập/ bảng phụ. Sau đó các cặp HS trả lời và bổ sung cho nhau. Cặp HS nào trả lời nhiều ý đúng nhất sẽ có điểm cộng. GV chuẩn xác nội dung cho HS.

- Phương án 2: GV phân tích biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa của Va-len-xi-a và lần lượt trả lời 4 câu hỏi kèm theo.

+ Sau đó, GV chọn 2 biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa của 2 địa điểm khác trên Bản đồ các đới khí hậu trên Trái Đất và giao nhiệm vụ cho các nhóm HS phân tích tương tự và trả lời 4 câu hỏi để làm rõ đặc điểm nhiệt độ và lượng mưa của 2 địa điểm ấy.

+ Đại diện 2 nhóm HS sẽ lên trình bày 2 biểu đồ đã cho.

+ GV chỉ ra những lỗi sai và cách khắc phục lỗi của 2 nhóm HS. Các nhóm HS còn lại điều chỉnh kết quả làm việc của nhóm mình.

c) Hoạt động thực hành 2: So sánh đặc điểm nhiệt độ và lượng mưa của Môn-trê-an (Montreal), Ca-na-đa và Hà Nội, Việt Nam.

– GV yêu cầu HS xác định vị trí của 2 địa điểm và 2 biểu đồ nhiệt độ – lượng mưa tương ứng của 2 địa điểm ấy trên Bản đồ các đới khí hậu trên Trái Đất.

– GV giao nhiệm vụ cho các nhóm HS hoàn thành phiếu học tập:

Tiêu chí so sánh	Môn-trê-an	Hà Nội
Nhiệt độ trung bình tháng cao nhất và tháng thấp nhất.		
Nhiệt độ chênh lệch giữa tháng cao nhất và tháng thấp nhất.		
Những tháng trong năm có lượng mưa trên 100mm.		
Thuộc đới khí hậu.		

– HS hoàn thành phiếu học tập. Đại diện 2 nhóm trình bày kết quả, các nhóm còn lại góp ý, bổ sung.

– GV nhận xét, cho điểm các nhóm.